

Bản án số: 14/2021/HS-ST
Ngày 03-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦY NGUYÊN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Lý

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Sóng

Bà Nguyễn Thị Lương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 2 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Phú Đ , sinh năm 1986 tại Hải Phòng; Nơi cư trú: Thôn 01, xã T , huyện T, thành phố Hải Phòng; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; con ông Nguyễn Phú D (đã chết) và bà Nguyễn Thị C ; bị cáo chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 92/2006/HSST ngày 28/6/2006, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (trị giá 23.000.000 đồng) và tuyên Đ phải bồi thường cho người bị hại 22.900.000 đồng, bị cáo chưa thi hành án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và bồi thường cho người bị hại; nhân thân: Bản án số 189/2007/HSST ngày 26/12/2007, Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá 12.500.000 đồng) và tuyên Đ phải bồi thường cho bị hại 200.000 đồng, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và tiền án phí, người bị hại không có đơn yêu cầu thi hành án; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 30/9/2020 đến ngày 06/10/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Đào Văn T ; vắng mặt.
2. Chị Nguyễn Thị Dương H ; vắng mặt.
3. Anh Nguyễn Văn V ; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện chất ma túy, loại Heroin nên Đ thường xuyên mua ma túy về sử dụng. Khoảng 06 giờ ngày 30 tháng 9 năm 2020, Đ sang nhà tang lễ Bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng để làm việc, đến khoảng 9 giờ cùng ngày, Đ đi bộ ra khu vực đường tàu Hải Phòng mau của người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy, loại ma Heroin với giá 150.000 đồng, Đ cầm gói ma túy tại lòng bàn tay phải, quay về nhà tang lễ Bệnh viện Việt Tiệp Hải Phòng và đi nhờ anh Đào Văn T là người cùng làm về nhà. Việc Đ mua và tàng trữ trái phép chất ma túy, anh T không biết và không tham gia. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, anh T chở Đ đến khu vực đường 359 thuộc thôn 01, xã T thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX biển số 15G1-445.85, tài liệu xác định chị Nguyễn Thị C (vợ chủ anh T) là chủ sở hữu hợp pháp nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị C .

Trong vụ án này, anh Đào Văn T là người chở bị cáo về, không biết, không tham gia việc tàng trữ ma túy của Đ nên cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên không xử lý đối với Đào Văn T . Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra không xác định được căn cước, lai lịch nên không xử lý.

Bản Cáo trạng số 20/CT-VKSTN ngày 14 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên truy tố Nguyễn Phú Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Phú Đ từ 30 tháng đến 36 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Phú Đ khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt tù cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thủy Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủy Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Phú Đ khai cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là đúng với hành vi mà bị cáo thực hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai người làm chứng, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác đã được công bố, thẩm tra công khai tại phiên tòa. Tại bản Kết luận giám định số 630 ngày 03/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng thu giữ tại lòng tay phải của bị cáo Nguyễn Phú Đ là ma túy, có khối lượng 0,17gam là loại ma túy Heroin. Bị cáo khai mua ma túy về để sử dụng cho bản thân, như vậy bị cáo đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm, vi phạm các chính sách pháp luật về phòng chống ma túy, tác động xấu đến kinh tế, xã hội, an ninh trật tự, đạo đức, lối sống, văn hóa, hạnh phúc gia đình và sức khỏe của người khác nên cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự người phạm tội thành khẩn khai báo quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4]. Về phần hình phạt: Căn cứ vào mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào nhân thân bị cáo đã bị kết án tù nhưng chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội thể hiện việc chưa chịu tu dưỡng bản thân nên cần áp dụng mức hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt tù là thỏa đáng. Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt

tiền, nhưng bị cáo không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. Về xử lý vật chứng: Tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên thể hiện: 01 phong bì niêm phong số 630/2020/PC09 chứa chất ma túy và vỏ bao còn lại sau giám định là vật chứng vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7]. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt: Nguyễn Phú Đ 30 (Ba mươi) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 30 tháng 9 năm 2020.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 630/2020/PC09 chứa chất ma túy và vỏ bao còn lại sau giám định (Chi tiết vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 14 tháng 01 năm 2021 và Phiếu nhập kho số NK2021/40 ngày 14 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTTQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Phú Đ phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thủy Nguyên;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan điều tra công an huyện Thủy Nguyên;
- Cơ quan THAHSCA huyện Thủy Nguyên;
- Trại giam Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an huyện Thủy Nguyên;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện Thủy Nguyên;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hồng Lý

